

Ngày 31/12/2025	35,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0.9%	-1.4%

	2025	
ROE	14.4%	+/- YoY ▼ 13.6%

	Q4/25		
DT thuần	536	QoQ ▲ 2.00 ▲ 0.4%	YoY ▼ 84.0 ▼ 13.5%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	1,800	YoY ▼ 170 ▼ 8.6%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	145	QoQ ▼ 37.0 ▼ 20.5%	YoY ▼ 56.0 ▼ 28.0%
	tỷ VNĐ		

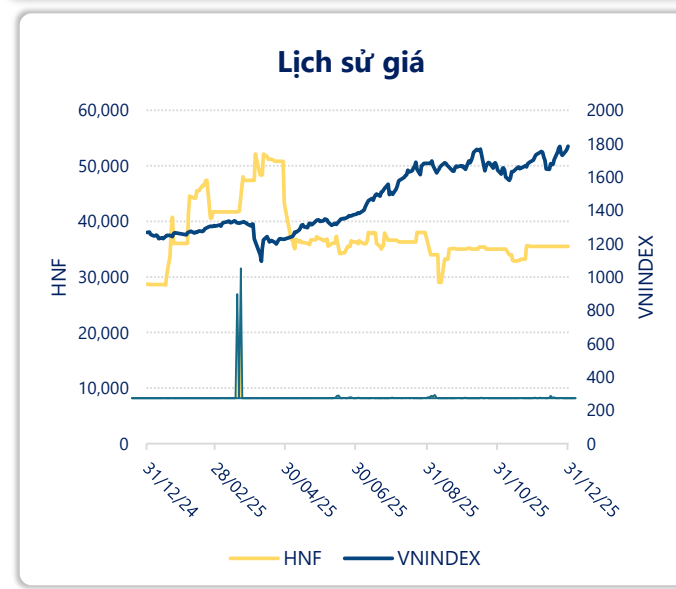
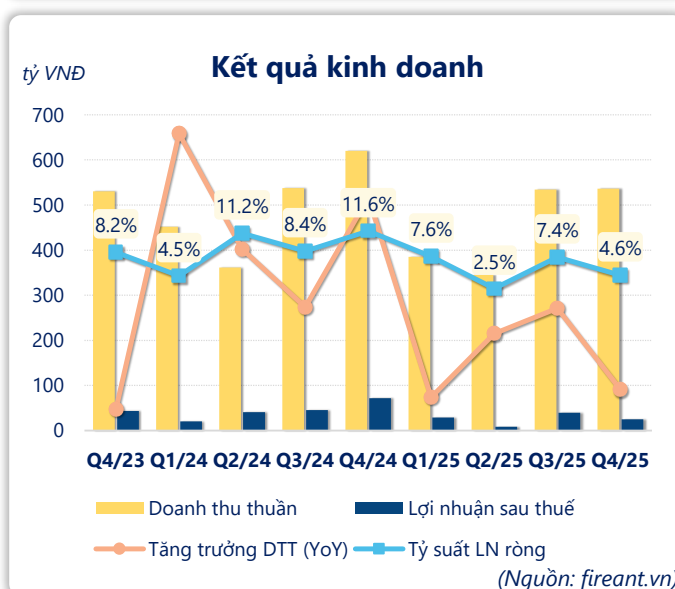
	2025	
LN gộp	543	YoY ▼ 98.0 ▼ 15.3%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	29.2	QoQ ▼ 16.8 ▼ 36.5%	YoY ▼ 54.3 ▼ 65.0%
	tỷ VNĐ		

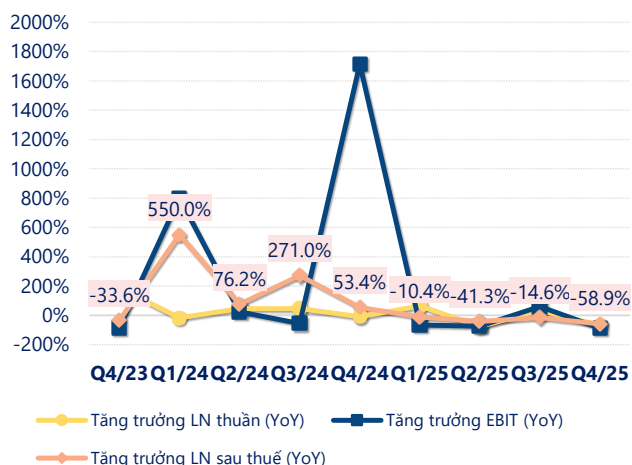
	2025	
LN thuần	118	YoY ▼ 86.0 ▼ 42.0%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	24.6	QoQ ▼ 15.2 ▼ 38.1%	YoY ▼ 47.2 ▼ 65.7%
	tỷ VNĐ		

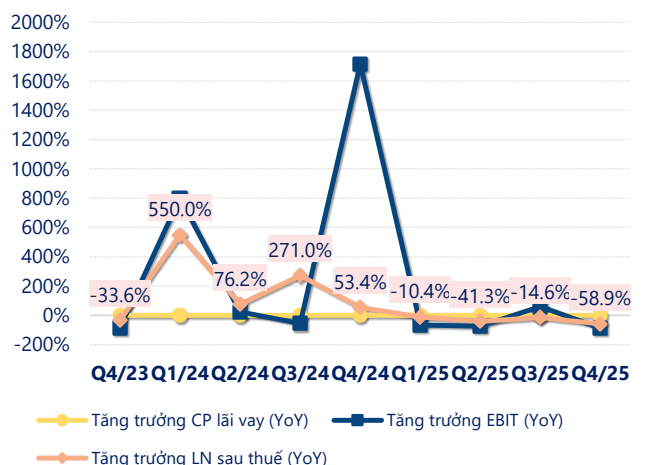
	2025	
LN sau thuế	102	YoY ▼ 76.0 ▼ 42.7%
	tỷ VNĐ	



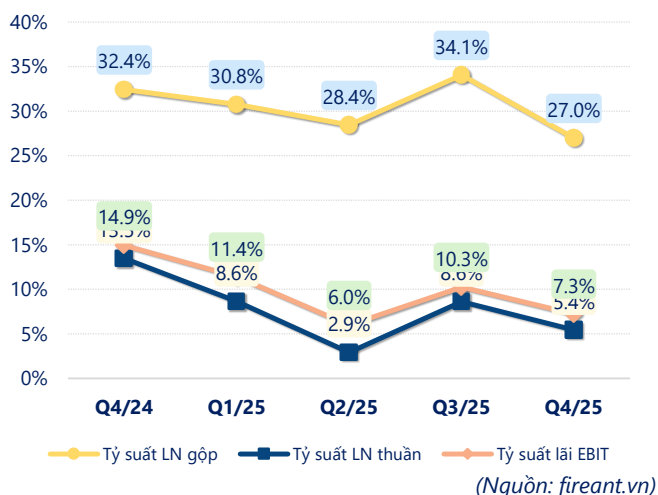
Tăng trưởng lợi nhuận



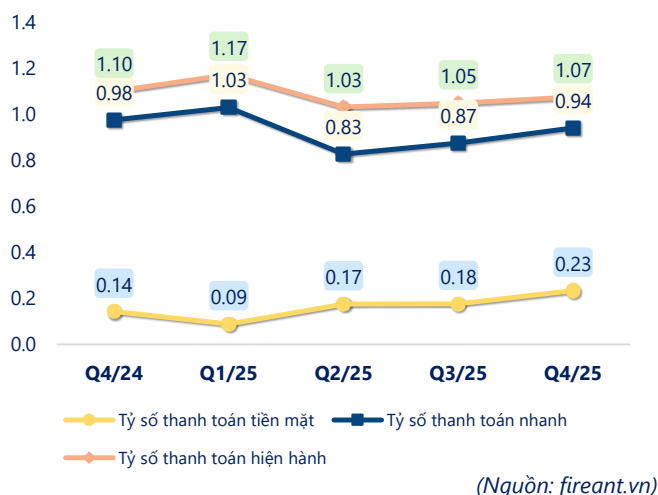
Tăng trưởng chi phí



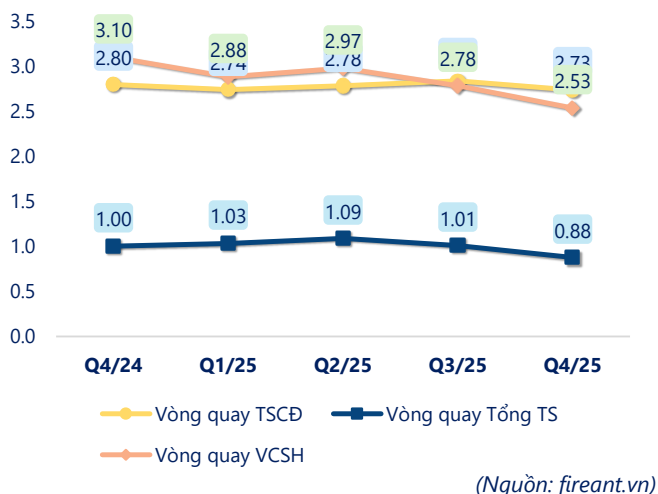
Tỷ suất lợi nhuận



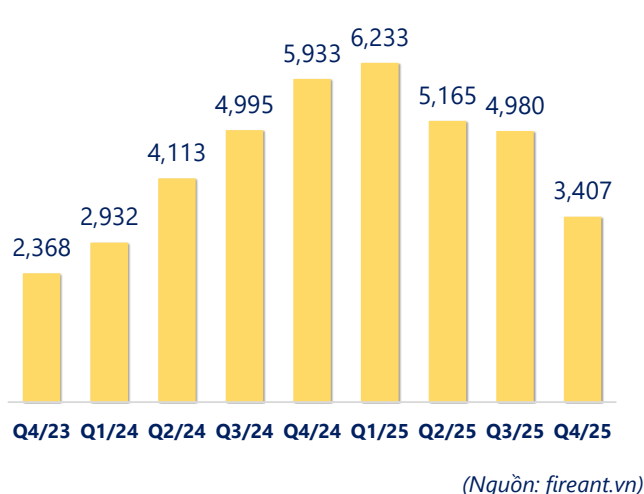
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	536	620	-13.5%	1,800	1,970	-8.6%
Giá vốn hàng bán	391	419	-6.6%	1,257	1,329	-5.4%
Lợi nhuận gộp	145	201	-28.0%	543	641	-15.3%
Doanh thu HĐTC	2.17	7.93	-72.6%	14.0	19.0	-26.7%
Chi phí TC	10.3	9.78	4.9%	41.8	45.3	-7.8%
Chi phí lãi vay	9.48	9.06	4.6%	38.0	40.7	-6.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	97.1	98.2	-1.2%	350	357	-2.2%
Chi phí QLDN	10.3	17.4	-40.7%	47.3	52.7	-10.3%
LN thuần từ HĐKD	29.2	83.5	-65.0%	118	204	-42.0%
Lợi nhuận khác	0.22	-0.05	546%	1.80	1.46	23.5%
LN trước thuế	29.4	83.4	-64.7%	120	206	-41.6%
Lợi nhuận sau thuế	24.6	71.8	-65.7%	102	178	-42.7%
LNST của CĐ cty mẹ	24.6	71.8	-65.7%	102	178	-42.7%

(Nguồn: fireant.vn)

